

Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Phòng 12 Ao8, tầng 13 CT4, Chung cư T B, phường N X, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Duy A, sinh năm 1980 ;  
Địa chỉ: Số 09, ngõ 169, khu 2, phường V A, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Duy A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Duy Anh đều thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Duy A đều thỏa thuận thống nhất giao cả 02 con chung là Nguyễn Nhật K, sinh ngày 04/3/2011 và Nguyễn Tùng S, sinh ngày 06/02/2017 cho Chị Nguyễn Thị B chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung Anh Nguyễn Duy A và Chị Nguyễn Thị B tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Không có, nên Anh Nguyễn Duy A và Chị Nguyễn Thị B không có yêu cầu gì.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Biên lai số AA/2021/0001611, ngày 12/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh; Hoàn trả lại chị B số tiền 150.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND phường Tiên An, Tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Hoan**